

Đặc tả cấu trúc thông tin mẫu Phiếu Chụp Cộng Hưởng Từ

Bảng mô tả định dạng

STT NHÓM	NHÓM THÔNG TIN	STT TIÊU CHÍ	TIÊU CHÍ THÔNG TIN	MÔ TẢ	Kiểu dữ liệu	ĐỘ DÀI DỮ LIỆU	NGUỒN THAM CHIẾU
I	Thông tin phiếu	1.1	SoYTe	Sở Y tế	Chuỗi	250	
I	Thông tin phiếu	1.2	ID	Mã định danh phiếu/giấy	Số nguyên	25	
I	Thông tin phiếu	1.3	BenhVien	Bệnh viện	Chuỗi	250	Theo BHYT
I	Thông tin phiếu	1.4	SoPhieu	Số phiếu chụp	Chuỗi	50	
I	Thông tin phiếu	1.5	LanThu	Lần chụp thứ mấy	Số nguyên	3	
I	Thông tin phiếu	1.6	MaBenhNhan	Mã bệnh nhân	Chuỗi	25	
I	Thông tin phiếu	1.7	HoVaTenBenhNhan	Họ và tên bệnh nhân	Chuỗi	250	
I	Thông tin phiếu	1.8	Tuoi	Tuổi	Số nguyên	4	
I	Thông tin phiếu	1.9	GioiTinh	Giới tính của người bệnh. Giá trị enum gồm: 1 – Nam, 2 – Nữ, 3 – Không biết, 4 – Chưa xác định.	Số nguyên	1	Theo BHYT: 1: Nam; 2: Nữ; 3: Chưa xác định
I	Thông tin phiếu	1.10	DiaChi	Địa chỉ	Chuỗi	500	
I	Thông tin phiếu	1.11	Khoa	Khoa điều trị	Chuỗi	250	Quyết định 5937/QĐ-BYT,

STT NHÓM	NHÓM THÔNG TIN	STT TIÊU CHÍ	TIÊU CHÍ THÔNG TIN	MÔ TẢ	Kiểu dữ liệu	ĐỘ DÀI DỮ LIỆU	NGUỒN THAM CHIẾU
							ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ Y Tế: phụ lục 5
I	Thông tin phiếu	1.12	Buong	Buồng	Chuỗi	50	
I	Thông tin phiếu	1.13	Giuong	Giường	Chuỗi	50	
I	Thông tin phiếu	1.14	ChanDoan	Chẩn đoán	Chuỗi	1000	
I	Thông tin phiếu	1.15	YeuCauKiemTra	Yêu cầu kiểm tra	Chuỗi	1000	
I	Thông tin phiếu	1.16	DiVatKimLoai	NB có dị vật kim loại	Chuỗi	250	
I	Thông tin phiếu	1.17	KetQuaXetNghiem	Các kết quả xét nghiệm/CDHA đã có	Chuỗi	1000	Quyết định 1227/QĐ-BYT, ngày 11 tháng 4 năm 2025 của Bộ Y Tế
I	Thông tin phiếu	1.18	NgayChup	Ngày lập phiếu / ngày chụp	Ngày giờ	YYYY/MM/DD HH:mm	
I	Thông tin phiếu	1.19	BacSiDieuTri	Họ tên bác sĩ điều trị	Chuỗi	250	
I	Thông tin phiếu	1.20	MaBacSiDieuTri	Mã bác sĩ điều trị	Chuỗi	25	
I	Thông tin phiếu	1.21	MaQuanLy	Mã quản lý	Số nguyên	25	
I	Thông tin phiếu	1.22	NgaySinh	Ngày sinh bệnh nhân	Ngày	YYYY/MM/DD	
I	Thông tin phiếu	1.23	NgayVaoVien	Ngày vào viện	Ngày giờ	YYYY/MM/DD HH:mm	

STT NHÓM	NHÓM THÔNG TIN	STT TIÊU CHÍ	TIÊU CHÍ THÔNG TIN	MÔ TẢ	KIỂU DỮ LIỆU	ĐỘ DÀI DỮ LIỆU	NGUỒN THAM CHIẾU
I	Thông tin phiếu	1.24	MaCSKCB	Mã cơ sở khám chữa bệnh	Chuỗi	25	
I	Thông tin phiếu	1.25	IDMauPhieu	Mã định danh mẫu phiếu	Số nguyên	5	
II	Kết quả phiếu	2.1	MoTa	Mô tả kết quả	Chuỗi	2000	
II	Kết quả phiếu	2.2	KetLuan	Kết luận	Chuỗi	1000	
II	Kết quả phiếu	2.3	LoiDanBSChuyenKhoa	Lời dặn BS chuyên khoa	Chuỗi	1000	
II	Kết quả phiếu	2.4	BacSiChuyenKhoa	Họ tên bác sĩ chuyên khoa	Chuỗi	250	
II	Kết quả phiếu	2.5	MaBacSiChuyenKhoa	Mã bác sĩ chuyên khoa	Chuỗi	25	
II	Kết quả phiếu	2.6	NgayKetQua	Ngày trả kết quả	Ngày giờ	YYYY/MM/DD HH:mm	

Chuỗi Json
{
"ID": 0,
"IDMauPhieu": 1021,
"SoYTe": "",
"BenhVien": "",
"SoPhieu": "4",
"LanThu": 4,
"MaBenhNhan": "",
"HoVaTenBenhNhan": "",
"Tuoi": 40,

```
"GioiTinh": 1,
"NgaySinh": "0001-01-01",
"DiaChi": "",
"Khoa": "",
"Buong": "",
"Giuong": "",
"ChanDoan": "abc",
"YeuCauKiemTra": "",
"DiVatKimLoai": "",
"KetQuaXetNghiem": "",
"NgayChup": "0001-01-01T00:00:00",
"BacSiDieuTri": "",
"MaBacSiDieuTri": "",
"MaQuanLy": 150058,
"NgayVaoVien": "0001-01-01T00:00:00",
"MaCSKCB": "",
"MoTa": "",
"KetLuan": "",
"LoiDanBSChuyenKhoa": "",
"BacSiChuyenKhoa": "",
"MaBacSiChuyenKhoa": "",
"NgayKetQua": "0001-01-01T00:00:00"
}
```